

Số: /KH-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm (2021-2023) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh

Để đánh giá kết quả thực hiện 3 năm (2021-2023) và đề ra nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong thời gian đến trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình NTM), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá kết quả đạt được sau 3 năm (2021-2023) thực hiện Chương trình NTM trên địa bàn tỉnh (những mặt được, chưa được, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm); trên cơ sở đó, xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả tổ chức triển khai thực hiện Chương trình NTM trong thời gian đến, góp phần thực hiện đạt mục tiêu Chương trình NTM giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh đề ra tại Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022;

- Rà soát, đề xuất các cơ chế, chính sách và cách làm phù hợp, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra của Chương trình NTM giai đoạn 2021-2025;

- Động viên, khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua “Quảng Nam chung sức xây dựng NTM” trong 3 năm.

2. Yêu cầu

- Đánh giá toàn diện, đầy đủ, thực chất kết quả tổ chức triển khai thực hiện Chương trình NTM trên địa bàn tỉnh trong 3 năm (2021-2023);

- Việc sơ kết, đánh giá phải tập trung đánh giá kết quả đạt được, phân tích làm rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và rút ra các bài học kinh nghiệm để triển khai hiệu quả Chương trình NTM trong thời gian đến (2024-2025);

- Việc sơ kết, đánh giá phải bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng, tổ chức theo quy trình từ cơ sở lên (UBND cấp huyện chọn một số xã để chỉ đạo tổ chức sơ kết điểm, trên cơ sở đó tổ chức sơ kết cấp huyện, tiến đến tổ chức sơ kết ở tỉnh);

- Tổ chức Hội nghị sơ kết các cấp phải bảo đảm trang trọng, thiết thực, thực hành tiết kiệm, tránh phô trương, hình thức và phải đạt hiệu quả cao.

II. THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Các địa phương sơ kết thực hiện Phong trào thi đua “Quảng Nam chung sức xây dựng nông thôn mới” ở cấp mình, chọn ra các điển hình tiên tiến, xuất sắc để đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã Quyết định khen thưởng (*kết hợp khen thưởng tại Hội nghị/cuộc họp sơ kết cấp huyện, xã*).

2. Chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “Quảng Nam Chung sức xây dựng nông thôn mới” 3 năm (2021-2023) theo quy định tại Quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng.

3. Tiếp tục phát động Phong trào thi đua “Quảng Nam chung sức xây dựng nông thôn mới” trong thời gian đến (2024-2025).

III. NỘI DUNG, THỜI GIAN SƠ KẾT

1. Nội dung sơ kết

a) UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện), UBND xã

Tổ chức Hội nghị sơ kết Chương trình NTM trên địa bàn, có cập nhập số liệu ước thực hiện đến tháng 12/2023 và khả năng thực hiện mục tiêu giai đoạn 2021-2025. Trong đó, tập trung báo cáo đánh giá, sơ kết các nội dung:

- Đánh giá về kết quả công tác tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình NTM ở các cấp: Kiện toàn Ban Chỉ đạo, bộ máy giúp việc, ban hành văn bản chỉ đạo, cơ chế chính sách riêng (nếu có), công tác truyền thông, thông tin tuyên truyền, vận động; công tác tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng kết kết hàng năm;

- Đánh giá đầy đủ tình hình và kết quả thực hiện các Bộ tiêu chí NTM các cấp, gồm thôn NTM kiểu mẫu, xã NTM (kể cả duy trì chuẩn), xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu; huyện NTM, huyện NTM nâng cao (đối với huyện có phần đầu huyện NTM, huyện NTM nâng cao); thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ NTM;

- Đánh giá về các cơ chế, chính sách đã ban hành và việc tổ chức triển khai, thực hiện các cơ chế, chính sách liên quan đến Chương trình NTM, cần nêu rõ những nội dung phù hợp, chưa phù hợp. Nêu rõ nội dung, phương pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để xây dựng NTM, nhất là huy động nguồn lực từ ngân sách, doanh nghiệp, hợp tác xã, cộng đồng dân cư trong việc xây dựng NTM và thôn NTM kiểu mẫu, để người dân thật sự là chủ thể trong xây dựng NTM.

- Đánh giá việc thực hiện các Chương trình chuyên đề trong xây dựng NTM (khoa học công nghệ, OCOP, môi trường, du lịch, chuyển đổi số, môi trường), tình hình rà soát quy hoạch, hỗ trợ phát triển sản xuất trong các Chương trình MTQG.

- Đánh giá tổng quan về tình hình và kết quả đạt được, hiệu quả của chương trình mang lại, tác động vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

những hạn chế, vướng mắc trong tổ chức thực hiện Chương trình NTM và nêu rõ nguyên nhân về kết quả đạt được cũng như hạn chế, vướng mắc;

- Đánh giá tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản, nhất là nợ giai đoạn trước (nếu có), vốn bố trí đối ứng từ ngân sách địa phương theo quy định tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh.

Đối với cấp xã cần đánh giá thêm tình hình xây dựng, thực hiện kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia có sự tham gia của cộng đồng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

- Đề ra nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể để thực hiện thời gian đến nhằm đạt mục tiêu giai đoạn 2021-2025 đề ra; trong đó **chú trọng các giải pháp làm mới Chương trình nông thôn mới ở địa phương mình** theo chủ trương của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Thông báo 5485/TB-BNN-VPĐP ngày 10/8/2023.

- Đề xuất, kiến nghị đối với cấp trên.

b) Các Sở, Ban, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh

Báo cáo đánh giá kết quả 3 năm (2021-2023) có dự kiến số liệu đến cuối năm 2023 trong triển khai thực hiện các nội dung thành phần trong xây dựng NTM theo nhiệm vụ **được UBND tỉnh phân công chủ trì tại mục III** Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong thời gian đến (2024-2025); những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

c) Chuẩn bị nội dung báo cáo chính, báo cáo tham luận chuyên đề tại Hội nghị cấp tỉnh

- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh: Báo cáo chung của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh về kết quả 3 năm (2021-2023) thực hiện Chương trình NTM trên địa bàn tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong thời gian đến.

- Sở Nông nghiệp và PTNT: Tham luận nội dung số 01, 02, 03, 04 thuộc Nội dung thành phần số 03 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham luận kết quả thực hiện cơ chế phân cấp quản lý thực hiện các Chương trình MTQG; tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương trong thực hiện Chương trình NTM và nội dung số 05 thuộc Nội dung thành phần số 03 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Sở Xây dựng: Tham luận Nội dung thành phần số 01 và nội dung số 02 thuộc Nội dung thành phần số 04 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Sở Giao thông vận tải: Tham luận nội dung số 01 thuộc Nội dung thành phần số 02 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tham luận Nội dung thành phần số 06 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Tham luận nội dung 01 thuộc Nội dung thành phần số 05 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Sở Y tế: Tham luận nội dung 02 thuộc Nội dung thành phần số 05 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Tham luận nội dung 09 thuộc Nội dung thành phần số 03 và nội dung 06 thuộc Nội dung thành phần số 08 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Sở Công Thương: Tham luận nội dung 03, 06 Nội dung thành phần số 02 và nội dung 06 thuộc Nội dung thành phần số 03 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Ban Dân tộc tỉnh: Tham luận nội dung 01 có liên quan để lồng ghép thực hiện các tiêu chí NTM thuộc Nội dung thành phần số 04 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Tham luận nội dung 01, 03 thuộc Nội dung thành phần số 07 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung

này trong thời gian đến;

- Sở Thông tin và Truyền thông: Tham luận nội dung số 02, 03 thuộc Nội dung thành phần số 08 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Sở Tư pháp: Tham luận nội dung số 04, 05 thuộc Nội dung thành phần số 08 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Tham luận nội dung số 01 thuộc Nội dung thành phần số 10 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Công an tỉnh: Tham luận nội dung số 02 thuộc Nội dung thành phần số 10 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn: Tham luận các nội dung có liên quan tại Nội dung thành phần số 09 tại mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; nhiệm vụ, giải pháp triển khai các nội dung này trong thời gian đến;

- UBND thị xã Điện Bàn: Tham luận kết quả và kinh nghiệm chỉ đạo xây dựng thôn NTM kiểu mẫu và xã NTM nâng cao, kiểu mẫu theo Bộ tiêu chí mới giai đoạn 2022-2025; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- UBND các huyện: Duy Xuyên, Phú Ninh: Tham luận kết quả thực hiện Chương trình NTM trên địa bàn huyện trong 3 năm (2021-2023); lộ trình, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện để hoàn thành mục tiêu “Huyện đạt chuẩn NTM nâng cao” đến năm 2025; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- UBND các huyện: Núi Thành, Quế Sơn, Nông Sơn, Tiên Phước, Đại Lộc: Tham luận kết quả thực hiện Chương trình NTM trên địa bàn huyện trong 3 năm (2021-2023); lộ trình, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện để hoàn thành mục tiêu “Huyện đạt chuẩn NTM” đến năm 2025; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- UBND các huyện: Hiệp Đức, Bắc Trà My, Phước Sơn: Tham luận tình hình thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn huyện thời gian qua; những tồn

tại, hạn chế, vướng mắc khi thực hiện quy trình này và kiến nghị, đề xuất; giải pháp, định hướng tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chủ lực trên địa bàn huyện thời gian đến.

- UBND các huyện: Nam Trà My, Tây Giang, Đông Giang: Tham luận kết quả và giải pháp thực hiện mục tiêu đến năm 2025, không còn xã dưới 15 tiêu chí; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- UBND huyện Nam Giang (huyện trắng xã NTM): Tham luận kết quả và giải pháp, lộ trình để đến năm 2025 huyện không thuộc nhóm các huyện trắng xã NTM trên cả nước; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- UBND thành phố Hội An: Tham luận nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thành phố phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới đến năm 2025; những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- UBND xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn: Tham luận kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ minh chứng xã NTM nâng cao theo Bộ tiêu chí NTM giai đoạn 2022-2025; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- UBND các xã: Tam Thanh, thành phố Tam Kỳ; Đại Thắng, huyện Đại Lộc; Quế Hiệp, huyện Quế Sơn; Tiên Mỹ, huyện Tiên Phước; Tam Anh Nam, huyện Núi Thành; Quế Thọ, huyện Hiệp Đức; xã Ba, huyện Đông Giang; xã Quế Lộc, huyện Nông Sơn; xã Bình Giang, huyện Thăng Bình; xã Tam Phước, huyện Phú Ninh: Tham luận về kết quả và giải pháp phấn đấu xã NTM nâng cao đến năm 2025; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- UBND xã Cẩm Thanh, thành phố Hội An, UBND xã Duy Vinh, huyện Duy Xuyên và UBND xã Tiên Cảnh, huyện Tiên Phước: Tham luận kinh nghiệm trong công tác phát triển du lịch cộng đồng để hướng đến xây dựng xã NTM kiểu mẫu về du lịch đến năm 2025; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- UBND các xã: Lãng, huyện Tây Giang; xã Tư, huyện Đông Giang; Tam Mỹ Tây, huyện Núi Thành; Quế Mỹ, huyện Quế Sơn; Bình Tú, huyện Thăng Bình; Điện Hòa, thị xã Điện Bàn; Tam Vinh, huyện Phú Ninh; Cẩm Kim, thị xã Hội An: Tham luận kết quả duy trì, nâng chuẩn xã NTM theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2022-2025; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- UBND xã Trà Đơn, huyện Nam Trà My; Dang, huyện Tây Giang; Kà Dăng, huyện Đông Giang; Đắc Pring, huyện Nam Giang; Phước Thành, huyện Phước Sơn; Trà Bui, huyện Bắc Trà My: Tham luận về kết quả và nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình để đến cuối năm 2025 xã không còn nằm trong nhóm xã dưới 15 tiêu chí; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- UBND xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc: Tham luận về kết quả duy trì, nâng chuẩn xã NTM kiểu mẫu theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2022-2025; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Chọn **01 thôn** tiêu biểu nhất để chỉ đạo báo cáo tham luận về kết quả xây dựng thôn NTM kiểu mẫu theo Bộ tiêu chí

NTM giai đoạn 2022-2025 và **01 hợp tác xã** tiêu biểu nhất để báo cáo tham luận tham gia thực hiện tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

2. Thời gian gửi báo cáo sơ kết 3 năm và báo cáo tham luận

- Đối với báo cáo sơ kết 3 năm của Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố: **Trước ngày 15/11/2023.**

- Đối với báo cáo tham luận của các đơn vị, địa phương nêu tại điểm c, khoản 1, mục III Kế hoạch này: **Trước ngày 30/11/2023.**

Địa chỉ nhận báo cáo: Gửi qua Q.office của Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh (*hoặc qua địa chỉ: Số 119 Hùng Vương, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam*), đồng thời gửi file mềm theo địa chỉ email: vpdpnongthonmoiqnam@gmail.com.

3. Thời gian, thành phần tổ chức Hội nghị

a) Hội nghị sơ kết 3 năm cấp huyện, xã (hội nghị trực tiếp)

- Hội nghị điểm ở cấp xã:

+ UBND cấp huyện chọn 1-2 xã (chia theo vùng) để tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm điểm ở cấp xã (nên chọn Hội nghị điểm tại các xã đã đạt chuẩn NTM/NTM nâng cao hoặc xã phấn đấu đạt chuẩn NTM/NTM nâng cao/NTM kiểu mẫu trong giai đoạn này để chia sẻ kinh nghiệm thực hiện).

+ Thành phần Hội nghị điểm ở cấp xã: Đại diện Thường trực Huyện/Thị/Thành ủy, đại diện lãnh đạo UBND cấp huyện, đại diện lãnh đạo Phòng ban có liên quan, Văn phòng Điều phối NTM cấp huyện, đại diện lãnh đạo UBND các xã bạn có điều kiện tương đồng; Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND xã, UBMTTQVN xã, thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xã, các thành viên Ban Phát triển thôn, các hợp tác xã, các tập thể, cá nhân được UBND xã khen thưởng và những thành phần có liên quan ở xã.

Đối với các xã còn lại, tùy điều kiện có thể tổ chức Hội nghị hoặc tổ chức cuộc họp toàn thể Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xã nhằm sơ kết, đánh giá kết quả 3 năm thực hiện ở xã mình và tổ chức khen thưởng (nếu có).

+ Hoàn thành việc tổ chức Hội nghị/cuộc họp ở cấp xã **trước ngày 15/10/2023**, do đồng chí Bí thư, Chủ tịch UBND xã được chọn chủ trì.

- Hội nghị ở cấp huyện:

+ Thành phần: Đại diện Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh, thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh đứng điểm địa phương; Thường trực Huyện/Thị/Thành ủy, HĐND cấp huyện, lãnh đạo UBND cấp huyện, UBMTTQ VN cấp huyện, các Ban Đảng của Huyện/Thị/Thành ủy, Ban của HĐND cấp huyện; thành viên Ban Chỉ đạo cấp huyện; đại diện lãnh đạo Phòng ban có liên quan, Văn phòng Điều phối NTM cấp huyện; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND các xã trên địa bàn; các doanh nghiệp, hợp tác xã có nhiều đóng góp cho xây dựng NTM trên địa bàn; các tập thể, cá nhân được UBND cấp huyện khen thưởng và những thành phần

có liên quan ở cấp huyện.

+ Hoàn thành Hội nghị ở cấp huyện **trước ngày 15/11/2023**, do Chủ tịch UBND huyện chủ trì.

- Hội nghị sơ kết 3 năm cấp tỉnh (hội nghị trực tiếp):

+ Thành phần: Mời đại diện Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, Thường trực UBND tỉnh, Ủy ban MTTQVN tỉnh, các Ban Đảng Tỉnh ủy, các Ban HĐND tỉnh, lãnh đạo các Sở, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh; đại diện Thường trực Huyện/Thị/Thành ủy, lãnh đạo UBND cấp huyện, lãnh đạo Phòng Tài chính Kế hoạch, Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối NTM cấp huyện; các đồng chí là thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh (Ban Chỉ đạo tỉnh), Văn phòng Điều phối NTM tỉnh, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND các xã trên địa bàn tỉnh; đại diện một số Ban Phát triển thôn có thành tích tiêu biểu; các doanh nghiệp, HTX tiêu biểu, các tổ chức, cá nhân được khen thưởng và những thành phần có liên quan.

+ Hội nghị cấp tỉnh tổ chức **trước ngày 15/12/2023**, do lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh

- Đôn đốc các Sở, ngành và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, xây dựng báo cáo chung sơ kết 3 năm trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh làm phim sơ kết 3 năm.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh về giấy mời, thời gian, địa điểm, thành phần và chuẩn bị các điều kiện phục vụ, tổ chức Hội nghị cấp tỉnh theo quy định.

- Phối hợp Sở, ngành, địa phương lựa chọn, đề xuất những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Quảng Nam Chung sức xây dựng nông thôn mới” đề nghị UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định) khen thưởng; theo dõi tình hình thực hiện của các Sở, ngành và địa phương tại Kế hoạch này để tham mưu UBND tỉnh đánh giá thi đua trong xây dựng NTM.

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí xây dựng nội dung truyền thông về Hội nghị sơ kết 3 năm cấp tỉnh.

2. Các Sở, Ban, ngành, Hội, Đoàn thể là thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương mình đứng điểm để thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này;

- Báo cáo đánh giá kết quả 3 năm (2021-2023) trong thực hiện Chương trình NTM theo chức năng, nhiệm vụ được giao như nêu trên, gửi về UBND tỉnh (qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh) theo đúng thời gian quy định; đề xuất những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Quảng Nam Chung sức xây dựng nông thôn mới” theo quy định;

- Chuẩn bị các báo cáo tham luận đảm bảo chất lượng theo phân công của UBND tỉnh nêu trên.

3. Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam

- Phối hợp với Văn phòng Điều phối NTM tỉnh, các Sở, ngành và các địa phương xây dựng nội dung truyền thông về Hội nghị sơ kết 3 năm cấp tỉnh.

- Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam phối hợp Văn phòng Điều phối NTM tỉnh làm phim tư liệu về kết quả 3 năm thực hiện Chương trình NTM để chiếu tại Hội nghị (thời gian khoảng 20 phút).

- Báo Quảng Nam phát hành 01 kỳ có bài viết về kết quả 3 năm thực hiện Chương trình NTM trước ngày tổ chức Hội nghị 01 ngày để cấp phát tại Hội nghị.

4. UBND cấp huyện và UBND xã

- Chỉ đạo một số xã sơ kết điểm để đánh giá, rút kinh nghiệm; xây dựng nội dung truyền thông về Hội nghị sơ kết 3 năm cấp mình, nhất là tuyên truyền để nhân rộng các mô hình làm tốt; hoàn thành việc tổ chức Hội nghị sơ kết cấp huyện, xã theo đúng thời gian quy định tại Kế hoạch này.

- Khen thưởng trong thực hiện phong trào thi đua “Quảng Nam Chung sức xây dựng nông thôn mới” theo thẩm quyền; đề xuất UBND tỉnh khen thưởng đối với tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc theo tiêu chuẩn quy định.

- Hoàn thành nội dung báo cáo sơ kết 3 năm và báo cáo tham luận theo quy định tại Kế hoạch này để gửi về UBND tỉnh theo đúng thời gian quy định.

- Hỗ trợ kinh phí cho xã để tổ chức thực hiện Kế hoạch sơ kết điểm (*đối với các xã huyện chỉ đạo sơ kết điểm*).

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm (2021-2023) thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; đề nghị các Sở, Ban, ngành, các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, Hội, đoàn thể ở tỉnh;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã (*do UBND cấp huyện sao gửi*);
- Báo Quảng Nam, Đài PTTH tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN_(Th).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Tuấn